

Số: 638/2026/TB-ĐGS5

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

**Tài sản là quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với
băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C_{3'}),
băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C_{4'}),
băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}).**

Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia thông báo mời tham gia đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện với các nội dung như sau:

1. Tổ chức thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện:

- Đơn vị có tài sản đấu giá: Bộ Khoa học và Công nghệ (Địa chỉ: 18 Nguyễn Du, thành phố Hà Nội).

- Đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng tần số vô tuyến điện: Cục Tần số vô tuyến điện (Địa chỉ: số 115 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội).

- Đơn vị thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện (Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản): Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia (Địa chỉ: Số 193 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội).

2. Thông tin về tài sản đấu giá:

2.1. Tài sản đấu giá thứ nhất

2.1.1. Tên tài sản: Quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C_{3'}) sau ngày 15 tháng 9 năm 2026. Cụ thể:

2.1.1.1. Mô tả tài sản: Theo Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C_{3'}) được quy hoạch để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000, IMT-Advanced, IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo theo phương thức song công phân chia theo tần số (FDD), trong đó hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000 được sử dụng đến hết ngày 14 tháng 9 năm 2028.

2.1.1.2. Thời hạn của giấy phép sử dụng băng tần

Doanh nghiệp trúng đấu giá được cấp giấy phép sử dụng băng tần với thời hạn 15 năm.

2.1.1.3. Điều kiện sử dụng băng tần

Điều kiện sử dụng băng tần áp dụng cho các doanh nghiệp được cấp phép sử dụng băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C₃') như sau:

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 và các nội dung của giấy phép sử dụng băng tần;

- Tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan về thiết bị thu phát vô tuyến điện, an toàn bức xạ vô tuyến điện và tương thích điện từ trường;

- Phối hợp với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép ở băng tần liền kề trong việc sử dụng tần số vô tuyến điện và phòng tránh nhiễu có hại;

- Tuân thủ kết quả phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện tại khu vực biên giới để tránh nhiễu có hại;

- Thực hiện các quy định khác của Luật Tần số vô tuyến điện, Luật Viễn thông và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2.1.2. Giá khởi điểm: 1.056.943.950.000 đồng

(Số tiền bằng chữ: Một nghìn không trăm năm mươi sáu tỷ, chín trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng)

2.1.3. Nguồn gốc tài sản

- Theo Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được ban hành kèm theo Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 và các nội dung của giấy phép sử dụng băng tần, trong đó có băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C₃').

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Luật số 09/2022/QH15, băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C₃') thuộc băng tần 900 MHz được cấp phép thông qua đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.

2.1.4. Hồ sơ pháp lý tài sản

- Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia.

- Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Quyết định số 3053/QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về mức thu cơ sở đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz.

- Quyết định số 3168/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Phương án tổ chức đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz.

- Các văn bản khác có liên quan.

2.2. Tài sản đấu giá thứ hai

2.2.1. Tên tài sản: Quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C4-C4') sau ngày 15 tháng 9 năm 2026. Cụ thể:

2.1.1. Mô tả tài sản: Theo Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C4-C4') được quy hoạch để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000, IMT-Advanced, IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo theo phương thức song công phân chia theo tần số (FDD), trong đó hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000 được sử dụng đến hết ngày 14 tháng 9 năm 2028.

2.2.1.2. Thời hạn của giấy phép sử dụng băng tần

Doanh nghiệp trúng đấu giá được cấp giấy phép sử dụng băng tần với thời hạn 15 năm.

2.2.1.3. Điều kiện sử dụng băng tần

Điều kiện sử dụng băng tần áp dụng cho các doanh nghiệp được cấp phép sử dụng băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C4-C4') như sau:

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 và các nội dung của giấy phép sử dụng băng tần;

- Tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan về thiết bị thu phát vô tuyến điện, an toàn bức xạ vô tuyến điện và tương thích điện từ trường;

- Phối hợp với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép ở băng tần liền kề trong việc sử dụng tần số vô tuyến điện và phòng tránh nhiễu có hại;

- Tuân thủ kết quả phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện tại khu vực biên giới để tránh nhiễu có hại;

- Thực hiện các quy định khác của Luật Tần số vô tuyến điện, Luật Viễn thông và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2.2.2. Giá khởi điểm: 1.056.943.950.000 đồng

(Số tiền bằng chữ: Một nghìn không trăm năm mươi sáu tỷ, chín trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

2.2.3. Nguồn gốc tài sản

- Theo Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được ban hành kèm theo Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 và các nội dung của giấy phép sử dụng băng tần, trong đó có băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C_{4'}).

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Luật số 09/2022/QH15, băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C_{4'}) thuộc băng tần 900 MHz được cấp phép thông qua đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.

2.2.4. Hồ sơ pháp lý tài sản

- Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia.

- Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Quyết định số 3053/QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về mức thu cơ sở đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz.

- Quyết định số 3168/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Phương án tổ chức đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz.

- Các văn bản khác có liên quan.

2.3. Tài sản đấu giá thứ ba

2.3.1. Tên tài sản: Quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}) sau ngày 15 tháng 9 năm 2026. Cụ thể:

2.3.1.1. Mô tả tài sản: Theo Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}) được quy hoạch để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000, IMT-Advanced, IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo theo phương thức song công phân chia theo tần số (FDD), trong đó hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000 được sử dụng đến hết ngày 14 tháng 9 năm 2028.

2.3.1.2. Thời hạn của giấy phép sử dụng băng tần

Doanh nghiệp trúng đấu giá được cấp giấy phép sử dụng băng tần với thời hạn 15 năm.

2.3.1.3. Điều kiện sử dụng băng tần

Điều kiện sử dụng băng tần áp dụng cho các doanh nghiệp được cấp phép sử dụng băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}) như sau:

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 và các nội dung của giấy phép sử dụng băng tần;

- Tuân thủ các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan về thiết bị thu phát vô tuyến điện, an toàn bức xạ vô tuyến điện và tương thích điện từ trường;

- Phối hợp với tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép ở băng tần liền kề trong việc sử dụng tần số vô tuyến điện và phòng tránh nhiễu có hại;

- Tuân thủ kết quả phối hợp quốc tế về tần số vô tuyến điện tại khu vực biên giới để tránh nhiễu có hại;

- Thực hiện các quy định khác của Luật Tần số vô tuyến điện, Luật Viễn thông và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2.3.2. Giá khởi điểm: 1.056.943.950.000 đồng

(Số tiền bằng chữ: Một nghìn không trăm năm mươi sáu tỷ, chín trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng).

2.3.3. Nguồn gốc tài sản

- Theo Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được ban hành kèm theo Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 và các nội dung của giấy phép sử dụng băng tần, trong đó có băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}).

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Luật số 09/2022/QH15, băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}) thuộc băng tần 900 MHz được cấp phép thông qua đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.

2.3.4. Hồ sơ pháp lý tài sản

- Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia.

- Thông tư số 04/2024/TT-BTTTT ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 29/2026/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Quyết định số 3053/QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về mức thu cơ sở đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz.

- Quyết định số 3168/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Phương án tổ chức đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz.

- Các văn bản khác có liên quan.

3. Bước giá:

3.1. Bước giá áp dụng tại phiên đấu giá 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C_{3'}), băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C_{4'}), băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'}) là 10.000.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Mười tỷ đồng chẵn).

3.2. Bước giá áp dụng cho các vòng chấp nhận giá thứ hai trở đi của giai đoạn xác định số lượng cặp khối băng tần trúng đấu giá.

4. Đối tượng, điều kiện được tham gia đấu giá và các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá

4.1. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá: Là các tổ chức đã được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy xác nhận đáp ứng điều kiện tham gia đấu giá đối với tài sản quy định tại Phương án tổ chức đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-915 MHz và 945-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT được ban hành kèm theo Quyết định số 3168/QĐ-BKHCN ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; đã mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu giá tài sản (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 23 và điểm b, l khoản 45 Điều 1 của Luật số 37/2024/QH15) và đã thực hiện nộp tiền đặt trước theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại a, b khoản 24 và điểm b, k khoản 45 Điều 1 của Luật số 37/2024/QH15). (Sau đây gọi là Doanh nghiệp tham gia đấu giá).

4.2. Số cặp khối băng tần được tham gia đấu giá và số cặp khối băng tần được đăng ký mua

a) Doanh nghiệp được tham gia đấu giá đồng thời băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C_{3'}), băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C_{4'}), băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C_{5'});

b) Số cặp khối băng tần đăng ký mua tại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá tối đa là hai (02) cặp khối băng tần (theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 29/2026/TTBKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

4.3. Các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

- Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

5. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, cách thức trả giá

5.1. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá (theo điểm b khoản 1 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật số 37/2024/QH15).

5.2. Phương thức đấu giá: Đấu giá theo phương thức trả giá lên (theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14).

5.3. Cách thức trả giá, chấp nhận giá

- Việc trả giá, chấp nhận giá theo hai giai đoạn được thực hiện đồng thời đối với tất cả các cặp khối băng tần:

+ Giai đoạn xác định số lượng cặp khối băng tần trúng đấu giá gồm các vòng chấp nhận giá và vòng đấu giá.

+ Giai đoạn xác định vị trí cặp khối băng tần trúng đấu giá gồm một vòng đấu giá thực hiện sau khi kết thúc giai đoạn xác định số lượng cặp khối băng tần trúng đấu giá.

6. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, cách thức thực hiện đăng ký tham gia đấu giá:

- Tham khảo thông tin mời đấu giá tại Cổng Đấu giá tài sản quốc gia (<https://dgts.moj.gov.vn>); Cổng thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ (<https://mst.gov.vn/>); Cổng thông tin điện tử Cục Tần số vô tuyến điện (<http://rfd.gov.vn/>); Trang thông tin điện tử về tài sản công (<https://taisancong.vn/>) và Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia (<https://daugiaso5.vn/>).

- **Thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** Liên tục từ 08 giờ 00 phút ngày 25/8/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 04/9/2026. (trong giờ hành chính của ngày làm việc, liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá 02 ngày làm việc, trừ ngày thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ lễ tết và ngày được nghỉ bù theo quy định).

- **Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:** Trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia (Địa chỉ: Số 193 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội).

- **Địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá qua 02 hình thức:** Nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tiếp hoặc gửi thư đảm bảo đến địa chỉ: Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia (Địa chỉ: Số 193 Hoàng Văn Thái, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội).

Lưu ý:

- Doanh nghiệp có nhu cầu tham gia đấu giá có thể liên hệ với Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc Gia để được hướng dẫn việc truy cập Website của Cổng thông tin điện tử nêu trên.

- Người đến mua và nộp hồ sơ phải có Giấy giới thiệu hoặc Giấy ủy quyền mua hồ sơ của Doanh nghiệp (đối với trường hợp người nộp hồ sơ không phải là Người đại diện theo pháp luật của Doanh nghiệp) và bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân (xuất trình bản chính để đối chiếu).

- Hồ sơ gửi theo hình thức thư đảm bảo ngoài phong bì phải ghi rõ: “**Hồ sơ tham gia đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C₃’), băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C₄’), băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C₅’)**” và phải được Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia tiếp nhận trước 17 giờ 00 phút ngày 04/9/2026. Các trường hợp hồ sơ chuyển tới Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia sau 17 giờ 00 phút ngày 04/9/2026 được coi là không hợp lệ.

- **Hồ sơ tham gia đấu giá:** Thành phần hồ sơ theo quy định tại Quy chế cuộc đấu giá do Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 – Quốc gia phát hành.

7. Tiền bán hồ sơ và khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá:

7.1. Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: 1.000.000 đồng/01 hồ sơ (Số tiền bằng chữ: Một triệu đồng chẵn/một hồ sơ).

7.2. Khoản tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- Tiền đặt trước: 55.000.000.000 đồng/ 01 cặp khối băng tần (Số tiền bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ đồng trên một cặp khối băng tần).

+ Trường hợp Doanh nghiệp đăng ký mua 01 cặp khối băng tần, tiền đặt trước là: 55.000.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ đồng).

+ Trường hợp Doanh nghiệp đăng ký mua 02 cặp khối băng tần, tiền đặt trước là: 110.000.000.000 đồng (Số tiền bằng chữ: Một trăm mười tỷ đồng).

7.3. Phương thức nộp tiền đặt trước: Nộp tiền vào tài khoản ngân hàng hoặc chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo thông tin sau:

Tên tài khoản: Công ty Đấu giá Hợp danh Số 5 - Quốc gia

Số tài khoản: 8630006886

Mở tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – chi nhánh Thái Hà

Nội dung nộp tiền/chuyển khoản: “**Tên Doanh nghiệp tham gia đấu giá, Mã số doanh nghiệp, nộp tiền đặt trước tham gia đấu quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần 900-905 MHz và 945-950 MHz (cặp khối băng tần C₃-C₃’), băng tần 905-910 MHz và 950-955 MHz (cặp khối băng tần C₄-C₄’), băng tần 910-915 MHz và 955-960 MHz (cặp khối băng tần C₅-C₅’)**”.

7.4. Thời gian nộp tiền đặt trước: Liên tục từ 08 giờ 00 phút ngày 25/8/2026 đến

